

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 04 năm 2020

No.: 03.20 /VFB-2020/BBĐH

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI
NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2019- LẦN 2
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU VIỆT NAM (VFMVFB)**

I- THÔNG TIN VỀ QUỸ:

- Tên quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU VIỆT NAM.
- Tên viết tắt: VFMVFB.
- Giấy phép thành lập số: 04/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 10/06/2013.
- Địa chỉ: Phòng 1701-04, Lầu 17, Tòa nhà Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84) 28 3825 1488 Fax: (84) 28 3825 1489.

II- THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI:

Đại hội Nhà đầu tư Thường niên Năm tài chính 2019- Lần 2 của Quỹ Đầu Tư Trái phiếu Việt Nam (VFMVFB) được khai mạc vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 21 tháng 04 năm 2020 tại Văn phòng Công ty VFM- Phòng 1701-04, Lầu 17, Tòa nhà Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

III- THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:

Đến thời điểm 10 giờ 00 phút ngày 21 tháng 04 năm 2020 có 02 nhà đầu tư ủy quyền cho Ông Trần Thanh Tân-Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam tham dự, đại diện hợp pháp và hợp lệ cho 7,095,351.37 đơn vị quỹ, chiếm 27,84% tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm biểu quyết.

Đại hội đã nghe Ông Trần Hùng – Công ty VFM - đọc báo cáo kiểm tra tư cách nhà đầu tư tham dự đại hội như sau:

1. Tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm biểu quyết: 25,488,314.53 chứng chỉ quỹ.
2. Tổng số nhà đầu tư được mời tham dự là: 627 nhà đầu tư, đại diện cho 25,488,314.53 chứng chỉ quỹ có quyền biểu quyết.
3. Tham dự đại hội có: 02 nhà đầu tư ủy quyền cho Ông Trần Thanh Tân-Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam tham dự, đại diện hợp pháp và hợp lệ cho 7,095,351.37 đơn vị quỹ, chiếm 27,84% tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm biểu quyết.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 25- Điều 25. Điều kiện, thể thức tiến hành họp đại hội nhà đầu tư của Thông tư số 183/2011/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 16/12/2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý Quỹ mở "Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này, cuộc họp lần thứ hai được triệu tập trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Trong trường hợp này, đại hội nhà đầu tư được tiến hành không phụ thuộc vào số nhà đầu tư tham dự."

Do vậy, Đại hội Nhà đầu tư Thường niên Năm tài chính 2019- Lần 2 của Quỹ Đầu Tư Trái phiếu Việt Nam (VFMVFB) đã được khai mạc hợp lệ theo quy định của pháp luật hiện hành.

IV- NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2019 của Quỹ VFMVFB bao gồm:

- **Phần Khai mạc:**
 - Thông qua Chương trình Đại hội.
 - Thông qua Chủ tọa đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.
- **Phần Báo cáo:**
 - Báo cáo tổng kết của Ngân hàng giám sát năm 2019.
 - Báo cáo hoạt động của Ban đại diện Quý năm 2019.
- **Phần Biểu quyết:**
 - Báo cáo kết quả hoạt động của Quý năm 2019.
 - Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Quý.
 - Phương án phân chia lợi nhuận năm 2019 của Quý.
 - Kế hoạch hoạt động của Quý năm 2020.
 - Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quý năm 2020.
 - Tổng ngân sách hoạt động của Ban đại diện Quý trong năm 2020.
 - Các điều chỉnh, bổ sung trong Điều lệ Quý.
- **Bầu cử Ban Đại Diện quý mới**
 - Giới thiệu quy chế bầu cử.
 - Giới thiệu lý lịch ứng viên.
 - Tổ chức lấy phiếu & Kiểm phiếu.
 - Tuyên bố kết quả.
- **Phần Bế mạc:**
 - Công bố các kết quả biểu quyết và bầu cử.
 - Thông qua Biên bản Đại hội & Nghị quyết Đại hội & Giới thiệu Ban đại diện Quý mới.
 - Tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đã thông qua Danh sách Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký – Pháp lý và Ban kiểm phiếu, gồm có:

Chủ tọa đoàn

- | | |
|--------------------------|---------------------------------|
| 1. Bà NGUYỄN BỘI HỒNG LÊ | - Chủ tịch Ban Đại Diện Quý |
| 2. Ông TRẦN THANH TÂN | - Tổng Giám Đốc Công Ty VFM |
| 3. Bà LƯƠNG THỊ MỸ HẠNH | - Phó Tổng Giám Đốc Công Ty VFM |

Ban Thư ký – Pháp lý

- | | |
|----------------------------|--------------|
| 1. Bà NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH | - Trưởng Ban |
| 2. Bà TRẦN NGỌC HÂN | - Phó Ban |

Ban Kiểm phiếu

- | | |
|---------------------------|----------------------|
| 1. Bà LÂM THỊ LOAN | - Trưởng Ban |
| 2. Ông NGUYỄN HÒ MINH HUY | - Thành Viên |
| 3. Ông ĐÌNH CÔNG NAM | - Thành Viên Độc Lập |
- (Đại diện Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam)

A- Báo cáo:

1. Báo cáo kết quả hoạt động của Quý năm 2019

Bà Lương Thị Mỹ Hạnh – Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam (VFM) - báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 của Quý, như sau:

Quý VFB đã có kết quả đầu tư tốt trong năm 2018 với mức tăng trưởng NAV/chứng chỉ quỹ đạt 9,15%, là quỹ có tăng trưởng cao thứ hai trong số các quỹ đầu tư trái phiếu hiện đang hoạt động trên thị trường. Kết quả trên đạt được xuất phát từ việc thay đổi chiến lược đầu tư của quỹ, quỹ VFB đã thực hiện việc đầu tư vào TPDN từ quý 4 2018 và duy trì được danh mục có lợi suất cao trong bối cảnh thị trường trái phiếu có nhiều biến động. Quý đã giao dịch mua bán trái phiếu Chính phủ trong nửa đầu năm 2019 và duy trì danh mục TPDN ổn định trong nửa sau năm. Xuất phát từ thay đổi chiến lược đầu tư, quỹ đã chủ động giảm tần suất giao dịch dẫn tới vòng quay tài sản của quỹ giảm từ mức 264,91% trong năm 2018 xuống 66,97% trong năm 2019. Có cấu thu nhập của quỹ cũng thay đổi khi lợi nhuận đầu tư chủ yếu có được từ lãi trái phiếu và lợi tiền gửi (92% tổng thu nhập) và 8% từ giao dịch trái phiếu (năm 2018: 22%). Tổng giá trị tài

sản ròng của quỹ trong năm giảm từ 671 tỷ đồng tại 31/12/2018 xuống mức 491 tỷ đồng tại 31/12/2019 do nhà đầu tư rút vốn trong năm. Tại thời điểm 31/12/2019, quỹ VFB duy trì vị trí là quỹ có quy mô lớn thứ 2 trong số 8 quỹ trái phiếu đang hoạt động trên thị trường Việt Nam.

Trong giai đoạn từ thời điểm 1/1/2019 tới 31/12/2019, giá trị tài sản ròng (NAV) trên chứng chỉ quỹ tăng từ 17.823,77 đồng lên 19.454,05 đồng tương đương mức tăng trưởng 9,15%. Giá trị tài sản ròng của quỹ giảm từ 671,778 tỷ đồng xuống mức 491,788 tỷ đồng trong giai đoạn nêu trên. Biến động NAV của quỹ chủ yếu do việc rút vốn của người đầu tư (rút ròng 228,843 tỷ đồng) và kết quả hoạt động đầu tư của quỹ với tổng lợi nhuận đạt 47,083 tỷ đồng. Lợi nhuận hoạt động đầu tư của quỹ VFB có được từ lãi tiền gửi, lãi trái phiếu và lợi nhuận từ việc tăng giá trái phiếu đầu tư.

NAV trên mỗi chứng chỉ quỹ của quỹ đã có sự tăng trưởng ổn định trong cả năm 2019 do quỹ VFB đã xây dựng được danh mục trái phiếu doanh nghiệp ổn định từ đầu năm. Danh mục đầu tư của quỹ VFB bao gồm trái phiếu doanh nghiệp niêm yết, chứng chỉ tiền gửi phát hành bởi các công ty tài chính tiêu dùng và tiền gửi ngân hàng. Tỷ trọng đầu tư vào chứng chỉ tiền gửi và trái phiếu doanh nghiệp tương ứng trong khoảng 40%-50% tổng tài sản của quỹ, Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng được duy trì ở mức thấp nhất có thể và chỉ hướng tới mục tiêu đáp ứng nhu cầu rút vốn của người đầu tư. Quỹ đã thực hiện các giao dịch trái phiếu chính phủ trong nửa đầu năm 2019 và không giao dịch trong nửa còn lại của năm. Tại thời điểm 31/12/2019, phân bổ tài sản trong danh mục đầu tư của quỹ tính trên giá trị tài sản ròng bao gồm 40% giá trị trái phiếu doanh nghiệp; 45% giá trị chứng chỉ tiền gửi và 11% tiền mặt và tiền gửi ngân hàng.

2. Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2020

Bà Lương Thị Mỹ Hạnh – Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam (VFM) – trình bày kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2020, như sau:

Năm 2020, kế hoạch hoạt động của quỹ VFMVFB bao gồm những điểm chính sau:

- Xây dựng danh mục trái phiếu doanh nghiệp có lợi suất phù hợp để tạo nguồn thu nhập từ lãi suất trái phiếu. Đây là nguồn thu chính của danh mục đầu tư.
- Tích cực tìm kiếm các cơ hội giao dịch trái phiếu chính phủ và các tài sản khác của quỹ để gia tăng lợi tức từ chênh lệch giá tài sản.
- Duy trì tỷ lệ tiền mặt phù hợp để đảm bảo đáp ứng việc rút vốn của nhà đầu tư đồng thời không làm giảm lợi ích của quỹ.

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Bà Lương Thị Mỹ Hạnh – Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam (VFM) – trình bày Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, như sau:

Quỹ VFMVFB đề xuất không phân phối lợi nhuận 2019 và tái đầu tư toàn bộ lợi nhuận.

4. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ngân hàng giám sát năm 2019

Ông Đinh Công Nam – Cán bộ quản lý dịch vụ khách hàng thay mặt cho Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) - báo cáo tổng kết hoạt động giám sát của Ngân hàng Giám sát năm 2019.

5. Kết quả hoạt động của Ban đại diện quỹ năm 2019

Bà Nguyễn Bội Hồng Lê – Chủ tịch Ban đại diện quỹ báo cáo tình hình hoạt động của Ban đại diện quỹ năm 2019.

6. Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2020

Ông Trần Hùng – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam (VFM) - báo cáo Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2020, như sau:

Hiện tại Công ty VFM nhận được bản chào giá từ 03 công ty kiểm toán hàng đầu Việt Nam với mức phí cho năm 2020 như sau:

Quỹ	NAV @ 31/12/2019 (tỷ VNĐ)	Phí Kiểm toán 2019 (triệu đồng)	Đề xuất cho năm 2020 (triệu đồng)		
			PwC	KPMG	E&Y
VFB	491.80	98.1	98	145	103
% thay đổi			-0.1%	48%	5%

Ghi chú:

- *Phí trên chưa bao gồm VAT.*
- *Căn cứ trên bảng chào giá trên, VFM đề xuất Nhà đầu tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán nói trên để thực hiện kiểm toán cho Quỹ năm 2020.*
- *Việc lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2020 dựa trên:*
 - a. *Mức phí hợp lý.*
 - b. *Tính liên tục của kiểm toán.*
 - c. *Tính chuyên nghiệp cao.*
 - d. *Đáp ứng được các yêu cầu của Quỹ.*

7. Báo cáo chi phí hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2019

Ông Trần Hùng – Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam (VFM) - báo cáo Chi phí hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2019, như sau:

Theo quy định tại điểm b khoản 9 Điều 28, Thông tư 183/2011/TT-BTC về việc Hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ mở do Bộ Tài chính ban hành ngày 16/12/2011 quy định về ngân sách hoạt động của Ban đại diện, sau đây là chi phí hoạt động thực tế của Ban đại diện trong năm 2019:

Chi phí hoạt động thực tế của Ban đại diện trong năm 2019:

STT	Loại chi phí	Ngân sách 2019	Thực tế 2019	% tăng
I	Thù lao	117,000,000	117,000,000	0%
II	Chi phí đi lại	16,300,000	8,561,000	-47%
1	Chi phí vé máy bay	12,000,000	5,061,000	-58%
2	Chi phí khách sạn	4,000,000	3,500,000	-13%
3	Chi phí đưa rước	300,000	-	-100%
III	Chi phí khác	8,000,000	-	-100%
	Tổng cộng	141,300,000	125,561,000	-11%

- Ghi chú:

Chi phí hoạt động BDD thực tế năm 2019 giảm 11% so với ngân sách năm 2019 vì chi phí vé máy bay, khách sạn dựa vào thực chi theo giá thị trường tại thời điểm phát sinh chi phí.

B- Nội dung biểu quyết, lấy ý kiến, trao đổi của Nhà đầu tư:

1. Ý kiến của Nhà đầu tư

Nhà Đầu tư có ý kiến liên quan đến hoạt động của Quỹ và đã được Chủ tọa đoàn giải đáp.

Bà Lâm Thị Loan – Trưởng Ban Kiểm phiếu phổ biến và lấy ý kiến thông qua Quy chế Biểu quyết và quy chế Bầu cử của Quỹ VFMVFB.

Ông Trần Hùng- Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Nam (VFM) – lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề được đề cập dưới đây và bà Lâm Thị Loan báo cáo kết quả biểu quyết và kết quả bầu cử, cụ thể như sau:

2. Kết quả hoạt động của Quỹ năm 2019

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua Kết quả hoạt động của Quỹ VFMVFB trong năm 2019, với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không đồng ý : 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua việc Quỹ VFMVFB tái đầu tư lợi nhuận và không phân phối lợi nhuận năm 2019.

Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không đồng ý : 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

4. Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Quỹ

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Quỹ VFMVFB, với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không đồng ý : 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

5. Kế hoạch hoạt động của Quỹ trong năm 2020

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua Kế hoạch hoạt động của Quỹ VFMVFB trong năm 2020, với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không đồng ý : 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

6. Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2020

Đại hội nhà đầu tư thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán như đã đề xuất để thực hiện kiểm toán cho Quỹ năm 2020, với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không đồng ý : 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

7. Tổng ngân sách hoạt động của Ban đại diện Quỹ trong năm 2020

7.1. Thủ lao Ban Đại Diện Quỹ:

STT	Loại chi phí	Ngân sách 2020	Thực tế 2019	%
I	Thù lao	117,000,000	117,000,000	0%

Ghi chú:

- Ngân sách Thủ lao Ban Đại Diện Quỹ năm 2020 được lập trên cơ sở sau:
- Thủ lao của Ban Đại diện Quỹ năm 2020 nêu trên được tính dựa trên cơ cấu Ban Đại diện gồm 3 thành viên và 1 thư ký như sau:
 - Chủ tịch BDD: 4 triệu/ tháng
 - Thành viên BDD: 2 triệu/ tháng
 - Thư ký BDD: 1 triệu/ tháng
- Trong trường hợp Ban Đại diện tăng số lượng thành viên, chi phí cho thành viên mới sẽ được tính dựa trên mức cấu thành chi phí nêu trên.

7.2. Ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện

Do các chi phí liên quan đến họp Ban Đại Diện chiếm tỉ trọng không trọng yếu so với tổng chi phí hoạt động của Quỹ (dưới 0.5%), từ năm 2020 Công ty quản lý quỹ sẽ không đề xuất chi tiết ngân sách chi phí hoạt động Ban Đại Diện Quỹ cũng như không phân bổ ngân sách đã được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt tại mỗi kỳ Giá trị tài sản ròng của Quỹ và thực hiện quyết toán ngân sách giống như các năm trước (trừ chi phí thù lao Ban Đại Diện), thay vào đó, Công ty quản lý quỹ xin đề xuất ghi nhận phần chi phí liên quan đến chi phí họp Ban Đại Diện Quỹ theo số thực tế phát sinh nhưng không được vượt quá 100 triệu đồng cho năm 2020.

Chi tiết số liệu thực tế liên quan đến chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2020 sẽ được Công ty quản lý quỹ báo cáo và cập nhật tới Ban Đại Diện Quỹ tại buổi họp trụ bị Đại Hội Nhà Đầu tư kế tiếp và cũng sẽ báo cáo tới Đại Hội Nhà Đầu tư kế tiếp.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua Tổng ngân sách hoạt động của Ban đại diện Quỹ trong năm 2020, với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Không đồng ý : 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

8. Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ VFMVFB

8.1. Sửa đổi, bổ sung phần “Các định nghĩa”: điều chỉnh cho phù hợp quy định pháp luật.

“Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ”	Là ngày mà Công ty quản lý quỹ VFM thực hiện các lệnh/yêu cầu mua lại chứng chỉ quỹ, phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ theo yêu cầu của nhà đầu tư được gửi bằng văn bản, thông qua đại lý phân phối, trước thời điểm nhận lệnh-cuối-cùng đóng số lệnh . Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện định kỳ hằng tuần vào ngày thứ Sáu (tức ngày T), là ngày làm việc. Trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ.
--------------------------------	--

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Không đồng ý : 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

8.2. Sửa đổi, bổ sung điểm d Khoản 1 và Khoản 2- Điều 16. Sổ đăng ký nhà đầu tư: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật.

“ Điều 16. Sổ đăng ký nhà đầu tư

1...

...

d. Thông tin nhà đầu tư:

- i. **Đối với cá nhân:** Họ và tên nhà đầu tư, số chứng minh nhân dân hoặc số-hộ-chiếu căn cước công dân còn hiệu lực, mã số giao dịch chứng khoán (đối với nhà đầu tư nước ngoài), địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email (nếu có);
- ii. **Đối với tổ chức:** Tên đầy đủ, tên viết tắt, tên giao dịch, địa chỉ trụ sở chính, số giấy phép thành lập và hoạt động/ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, mã số giao dịch chứng khoán (đối với nhà đầu tư nước ngoài); họ và tên, số chứng minh nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu (đối với người được ủy quyền không mang quốc

tịch Việt Nam) còn hiệu lực, địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email của cá nhân được tổ chức ủy quyền giao dịch chứng chỉ quỹ;”

2. Công ty quản lý quỹ, Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng phải luôn có đầy đủ thông tin về sở hữu của từng nhà đầu tư (~~trừ nhà đầu tư giao dịch trên tài khoản ký danh nước ngoài~~). Thông tin về tài sản của nhà đầu tư trên Sổ chính là bằng chứng xác nhận quyền sở hữu chứng chỉ quỹ của nhà đầu tư (~~trừ nhà đầu tư giao dịch trên tài khoản ký danh nước ngoài~~). Quyền sở hữu của nhà đầu tư được xác lập kể từ thời điểm thông tin về sở hữu của nhà đầu tư được cập nhật tại Sổ chính.”

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

8.3. Bổ sung Khoản 2 Điều 17. Giao dịch chứng chỉ Quỹ: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật.

“ Điều 17. Giao dịch chứng chỉ Quỹ

...

2. Tần suất giao dịch chứng chỉ Quỹ VFMVFB là hàng tuần vào ngày thứ Sáu, **là ngày làm việc**. Trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ. Trong trường hợp ngày giao dịch kế tiếp này cũng rơi vào ngày nghỉ Lễ, thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày làm việc liền sau ngày giao dịch đầu tiên bị rơi vào ngày nghỉ Lễ. Công ty quản lý Quỹ sẽ thông báo đến nhà đầu tư, Đại lý phân phối và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan về lịch giao dịch và thời điểm đóng sổ lệnh một cách cụ thể khi có các ngày nghỉ Lễ xảy ra trên trang thông tin điện tử của công ty hoặc bằng thư điện tử.

....”

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

8.4. Sửa đổi Khoản 10 - Điều 45. Trách nhiệm của Công ty quản lý quỹ đối với hoạt động đã ủy quyền: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật.

” Điều 45. Trách nhiệm của Công ty quản lý quỹ đối với hoạt động đã ủy quyền

....

10 ~~Tối thiểu một năm một lần, công ty quản lý quỹ phải lập báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động ủy quyền với các nội dung sau:~~

- ~~Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền so với lợi nhuận, thu nhập, tổng chi phí hoạt động của quỹ;~~
- ~~Các ảnh hưởng (nếu có) của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro của quỹ;~~
- ~~Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền phải trả cho bên nhận ủy quyền (trường hợp bên nhận ủy quyền cung cấp nhiều dịch vụ cho công ty quản lý quỹ);~~
- ~~Đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa... của bên nhận ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư.”~~

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

8.5. Điều chỉnh Khoản 2 Điều 56. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật.

“ Điều 56. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

2. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng

...

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ		
4.	Tín phiếu kho bạc, hối phiếu ngân hàng, thương phiếu, chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, trái phiếu có thời gian còn lại tới thời điểm đáo hạn dưới 3 tháng và các công cụ thị trường tiền tệ chiết khấu	Giá mua cộng với lãi lũy kế tính tới ngày trước ngày định giá.
Trái phiếu		
5.	Trái phiếu niêm yết	<p>Giá yết hoặc tên gọi khác (giá sạch) hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán, trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán cho các giao dịch mua bán thông thường (outright) tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế); (được chi tiết trong sổ tay định giá); Trong trường hợp tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá có nhiều hơn một giao dịch của trái phiếu cần định giá (dẫn đến có nhiều giá yết), giá sử dụng để định giá là bình quân gia quyền của các giá yết đã thực hiện trong ngày đó (giá yết bình quân gia quyền);</p> <p>- Trong các trường hợp không có giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán trong nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày trước ngày định giá; hoặc chỉ có các giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán với giá có nhiều biến động bất thường lớn theo quy định tại Sổ tay Định giá và đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản; thì ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận (được chi tiết trong sổ tay định giá);</p> <p>+ Giá mua cộng lãi lũy kế;</p> <p>+ Mệnh giá cộng lãi lũy kế.</p> <p>Trường hợp quỹ đấu thầu thành công trái phiếu, thì trong thời gian chờ niêm yết bổ sung, trái phiếu này sẽ được định giá dựa trên lãi suất trúng thầu gần nhất.</p>
6.	Trái phiếu không niêm yết	<p>Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <p>+ Giá yết hoặc tên gọi khác (giá sạch) trên các hệ thống báo giá trái phiếu không niêm yết (nếu có) theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán, tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế;</p> <p>+ Giá trung bình các giao dịch thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của tối thiểu</p>

		<p>03 tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban Đại Diện (BDD) Quý phê duyệt;</p> <p>* Giá xác định theo Mô hình lý thuyết đã được BDD quý chấp thuận (được chi tiết trong sổ tay định giá);</p> <p>Sử dụng phương pháp Giá mua cộng lãi lũy kế.</p> <p>Giá trị trung bình các giao dịch thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được BDD Quý phê duyệt tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá. Trường hợp không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống sử dụng một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giá trung bình của hai (02) tổ chức báo giá; • Sử dụng phương pháp giá mua cộng lãi lũy kế.
7.	Chứng quyền gắn liền với trái phiếu chuyển đổi	<p>Giá bình quân của 3 tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được BDD Quý phê duyệt được chấp nhận.</p> <p>Hoặc trong trường hợp không có giao dịch, giá xác định theo phương pháp đã được BDD quý chấp thuận.</p> <p>Phương pháp đã được BDD quý chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể</p>
8.	Trái phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản	<p>- Giá xác định theo phương pháp đã được BDD quý chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.</p>
Cổ phiếu		
89.	Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh hoặc Hà Nội ; Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom	<p>- Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá;</p> <p>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày trước ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <p>+ Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trong vòng 12 tháng trước ngày định giá;</p> <p>+ Giá mua;</p> <p>+ Giá trị sổ sách;</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp đã được BDD quý chấp thuận.</p> <p>- Trong thời gian chứng khoán đang làm thủ tục chuyển sàn thì dùng giá đóng cửa cuối cùng của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</p> <p>- Trường hợp cổ phiếu được chấp thuận niêm yết nhưng chưa có giao dịch đầu tiên thì định giá như trường hợp cổ phiếu chưa niêm yết.</p>
9	Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom	<p>Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá;</p> <p>Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày định giá, thì dùng Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán)</p>

		<p>của ngày có giao dịch gần nhất trong vòng 12 tháng trước ngày định giá; hoặc</p> <p>+ Giá mua; hoặc</p> <p>+ Giá trị sổ sách; hoặc</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp đã được BDD quỹ chấp thuận.</p> <p>Trong thời gian chứng khoán ở sàn UPCOM làm thủ tục chuyển lên niêm yết thì dùng giá đóng cửa của ngày có giao dịch gần nhất trên sàn UPCOM trước ngày định giá.</p>
Chứng khoán phái sinh		
13.	Chứng khoán phái sinh niêm yết	<p>- Giá đóng cửa tại ngày giao dịch trước gần nhất trước ngày định giá</p> <p>- Giá thanh toán cuối ngày theo quy định hoặc tên gọi khác được yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán</p> <p>- Trong trường hợp không có giá thanh toán cuối ngày hoặc không có giá yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán gần nhất trước ngày định giá, giá sẽ được xác định theo Phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.</p>

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không đồng ý : 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

8.6. Bổ sung Khoản 1 Điều 71 - Đăng ký điều lệ: cập nhật đăng ký điều lệ.

" Điều 71. Đăng ký điều lệ

1....

Điều lệ Quỹ VFMVFB được bổ sung và sửa đổi lần thứ mười bao gồm 16 Chương, 72 Điều và 03 Phụ lục theo Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2019 Lần 2 của Quỹ Đầu Tư Trái phiếu Việt Nam (VFMVFB) ngày 21/04/2020 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/04/2020."

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không đồng ý : 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

9. Thông qua Biên bản, Nghị quyết và kết thúc Đại hội

Sau khi nghe đại diện Ban thư ký đọc Biên Bản, Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2019- Lần 2 của Quỹ Đầu Tư Trái phiếu Việt Nam (VFMVFB), Đại hội đã thống nhất thông qua Biên Bản, Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100%/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không đồng ý : 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 %/ tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2019 Lần 2 của Quỹ Đầu Tư Trái phiếu Việt Nam (VFMVFB) đã kết thúc tốt đẹp vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 21 tháng 04 năm 2020.

Ban thư ký



NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH



TRẦN NGỌC HÂN

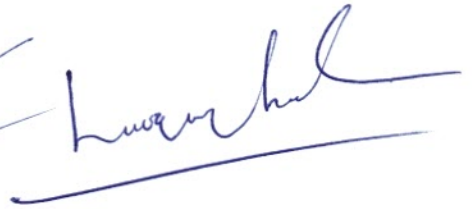
Chủ tọa Đoàn



NGUYỄN BỘI HỒNG LÊ



TRẦN THANH TÂN



LƯƠNG THỊ MỸ HẠNH

Xác nhận của Công ty quản lý quỹ



TRẦN THANH TÂN
Tổng Giám đốc

**Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered
(Việt Nam)**

Giám sát kiểm phiếu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trương Thị Hoàng Yến
Nhân viên Bộ phận Giám sát

**Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered
(Việt Nam)**

Thành viên Ban kiểm phiếu
(Ký và ghi rõ họ tên)



Vũ Hương Giang
Phó phòng Nghiệp vụ Dịch vụ Chứng khoán

No.: 04.20 /VFB-2020/NQĐH

NGHỊ QUYẾT
NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2019
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU VIỆT NAM (VFMVFB)- LẦN 2

- Căn cứ Luật chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Thông tư số 212/2012/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 05/12/2012 hướng dẫn về việc thành lập, tổ chức & hoạt động của công ty Quản lý Quỹ;
- Căn cứ Thông tư số 183/2011/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 16/12/2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý Quỹ mở;
- Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BTC ngày 20/01/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16/12/2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/03/2016.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư Trái phiếu Việt Nam được thông qua ngày 19/04/2019;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2019 Lần 1 của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Việt Nam (VFMVFB) ngày 26/03/2020.
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2019 Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Việt Nam (VFMVFB) Lần 2 ngày 21/04/2020.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung sau:

Điều 1: Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2019

Quỹ VFB đã có kết quả đầu tư tốt trong năm 2018 với mức tăng trưởng NAV/chứng chỉ quỹ đạt 9,15%, là quỹ có tăng trưởng cao thứ hai trong số các quỹ đầu tư trái phiếu hiện đang hoạt động trên thị trường. Kết quả trên đạt được xuất phát từ việc thay đổi chiến lược đầu tư của quỹ, quỹ VFB đã thực hiện việc đầu tư vào TPDN từ quý 4 2018 và duy trì được danh mục có lợi suất cao trong bối cảnh thị trường trái phiếu có nhiều biến động. Quỹ đã giao dịch mua bán trái phiếu Chính phủ trong nửa đầu năm 2019 và duy trì danh mục TPDN ổn định trong nửa sau năm. Xuất phát từ thay đổi chiến lược đầu tư, quỹ đã chủ động giảm tần suất giao dịch dẫn tới vòng quay tài sản của quỹ giảm từ mức 264,91% trong năm 2018 xuống 66,97% trong năm 2019. Có cấu thu nhập của quỹ cũng thay đổi khi lợi nhuận đầu tư chủ yếu có được từ lãi trái phiếu và lại tiền gửi (92% tổng thu nhập) và 8% từ giao dịch trái phiếu (năm 2018: 22%). Tổng giá trị tài sản ròng của quỹ trong năm giảm từ 671 tỷ đồng tại 31/12/2018 xuống mức 491 tỷ đồng tại 31/12/2019 do nhà đầu tư rút vốn trong năm. Tại thời điểm 31/12/2019, quỹ VFB duy trì vị trí là quỹ có quy mô lớn thứ 2 trong số 8 quỹ trái phiếu dạng mở đang hoạt động đang hoạt động trên thị trường Việt Nam.

Trong giai đoạn từ thời điểm 1/1/2019 tới 31/12/2019, giá trị tài sản ròng (NAV) trên chứng chỉ quỹ tăng từ 17.823,77 đồng lên 19.454,05 đồng tương đương mức tăng trưởng 9,15%. Giá trị tài sản ròng của

quỹ giảm từ 671,778 tỷ đồng xuống mức 491,788 tỷ đồng trong giai đoạn nêu trên. Biến động NAV của quỹ chủ yếu do việc rút vốn của người đầu tư (rút ròng 228,843 tỷ đồng) và kết quả hoạt động đầu tư của quỹ với tổng lợi nhuận đạt 47,083 tỷ đồng. Lợi nhuận hoạt động đầu tư của quỹ VFB có được từ lãi tiền gửi, lãi trái phiếu và lợi nhuận từ việc tăng giá trái phiếu đầu tư.

NAV trên mỗi chứng chỉ quỹ của quỹ đã có sự tăng trưởng ổn định trong cả năm 2019 do quỹ VFB đã xây dựng được danh mục trái phiếu doanh nghiệp ổn định từ đầu năm. Danh mục đầu tư của quỹ VFB bao gồm trái phiếu doanh nghiệp niêm yết, chứng chỉ tiền gửi phát hành bởi các công ty tài chính tiêu dùng và tiền gửi ngân hàng. Tỷ trọng đầu tư vào chứng chỉ tiền gửi và trái phiếu doanh nghiệp tương ứng trong khoảng 40%-50% tổng tài sản của quỹ, Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng được duy trì ở mức thấp nhất có thể và chỉ hướng tới mục tiêu đáp ứng nhu cầu rút vốn của người đầu tư. Quỹ đã thực hiện các giao dịch trái phiếu chính phủ trong nửa đầu năm 2019 và không giao dịch trong nửa còn lại của năm. Tại thời điểm 31/12/2019, phân bổ tài sản trong danh mục đầu tư của quỹ tính trên giá trị tài sản ròng bao gồm 40% giá trị trái phiếu doanh nghiệp; 45% giá trị chứng chỉ tiền gửi và 11% tiền mặt và tiền gửi ngân hàng.

Điều 2: Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Quỹ

Đại hội thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Quỹ.

Điều 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua việc Quỹ VFMVFB tái đầu tư lợi nhuận và không phân phối lợi nhuận năm 2019.

Điều 4: Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2020

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2020 như sau:

- Xây dựng danh mục trái phiếu doanh nghiệp có lợi suất phù hợp để tạo nguồn thu nhập từ lãi suất trái phiếu. Đây là nguồn thu chính của danh mục đầu tư.
- Tích cực tìm kiếm các cơ hội giao dịch trái phiếu chính phủ và các tài sản khác của quỹ để gia tăng lợi tức từ chênh lệch giá tài sản.
- Duy trì tỷ lệ tiền mặt phù hợp để đảm bảo đáp ứng việc rút vốn của nhà đầu tư đồng thời không làm giảm lợi ích của quỹ.

Điều 5: Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2020

Đại hội nhà đầu tư thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán như đã đề xuất để thực hiện kiểm toán cho Quỹ năm 2020:

Quỹ	NAV @ 31/12/2019 (tỷ VNĐ)	Phí Kiểm toán 2019 (triệu đồng)	Đề xuất cho năm 2020 (triệu đồng)		
			PwC	KPMG	E&Y
VFB	491.80	98.1	98	145	103
% thay đổi			-0.1%	48%	5%

Ghi chú: Phí trên chưa bao gồm VAT.

Điều 6: Tổng ngân sách hoạt động trong năm 2020 của Ban đại diện quỹ

Đại hội nhà đầu tư thống nhất thông qua Tổng Ngân sách hoạt động của Ban đại diện Quỹ dự kiến trong năm 2020 cụ thể như sau:

6.1. Thủ lao Ban Đại Diện Quỹ:

STT	Loại chi phí	Ngân sách 2020	Thực tế 2019	%
-----	--------------	-------------------	-----------------	---

I	Thù lao	117,000,000	117,000,000	0%
---	---------	-------------	-------------	----

Ghi chú:

- Ngân sách Thù lao Ban Đại Diện Quỹ năm 2020 được lập trên cơ sở sau:
- Thù lao của Ban Đại diện Quỹ năm 2020 nêu trên được tính dựa trên cơ cấu Ban Đại diện gồm 3 thành viên và 1 thư ký như sau:
 - Chủ tịch BDD: 4 triệu/ tháng
 - Thành viên BDD: 2 triệu/ tháng
 - Thư ký BDD: 1 triệu/háng
- Trong trường hợp Ban Đại diện tăng số lượng thành viên, chi phí cho thành viên mới sẽ được tính dựa trên mức cấu thành chi phí nêu trên.

6.2. Ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện

Do các chi phí liên quan đến họp Ban Đại Diện chiếm tỉ trọng không trọng yếu so với tổng chi phí hoạt động của Quỹ (dưới 0.5%), từ năm 2020 Công ty quản lý quỹ sẽ không đề xuất chi tiết ngân sách chi phí hoạt động Ban Đại Diện Quỹ cũng như không phân bổ ngân sách đã được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt tại mỗi kỳ Giá trị tài sản ròng của Quỹ và thực hiện quyết toán ngân sách giống như các năm trước (trừ chi phí thù lao Ban Đại Diện), thay vào đó, Công ty quản lý quỹ xin đề xuất ghi nhận phần chi phí liên quan đến chi phí họp Ban Đại Diện Quỹ theo số thực tế phát sinh nhưng không được vượt quá 100 triệu đồng cho năm 2020.

Chi tiết số liệu thực tế liên quan đến chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2020 sẽ được Công ty quản lý quỹ báo cáo và cập nhật tới Ban Đại Diện Quỹ tại buổi họp trụ bị Đại Hội Nhà Đầu tư kế tiếp và cũng sẽ báo cáo tới Đại Hội Nhà Đầu tư kế tiếp.

Điều 7: Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ VFMVFB

Đại hội nhà đầu tư thống nhất thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ VFMVFB như sau:

7.1. Sửa đổi, bổ sung phần “Các định nghĩa”: điều chỉnh cho phù hợp quy định pháp luật.

“Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ”	<p>Là ngày mà Công ty quản lý quỹ VFM thực hiện các lệnh/yêu cầu mua lại chứng chỉ quỹ, phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ theo yêu cầu của nhà đầu tư được gửi bằng văn bản, thông qua đại lý phân phối, trước thời điểm nhận lệnh cuối cùng đóng sổ lệnh.</p> <p>Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện định kỳ hằng tuần vào ngày thứ Sáu (tức ngày T), là ngày làm việc.</p> <p>Trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ.</p>
--------------------------------	--

7.2. Sửa đổi, bổ sung điểm d Khoản 1 và Khoản 2- Điều 16. Sổ đăng ký nhà đầu tư: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật.

“ Điều 16. Sổ đăng ký nhà đầu tư

1...

...

d. Thông tin nhà đầu tư:

- i. **Đối với cá nhân:** Họ và tên nhà đầu tư, số chứng minh nhân dân hoặc số ~~hộ chiếu~~ căn cước công dân còn hiệu lực, mã số giao dịch chứng khoán (đối với nhà đầu tư nước ngoài), địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email (nếu có);
 - ii. **Đối với tổ chức:** Tên đầy đủ, tên viết tắt, tên giao dịch, địa chỉ trụ sở chính, số giấy phép thành lập và hoạt động/ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, mã số giao dịch chứng khoán (đối với nhà đầu tư nước ngoài); họ và tên, số chứng minh nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu (đối với người được ủy quyền không mang quốc tịch Việt Nam) còn hiệu lực, địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email của cá nhân được tổ chức ủy quyền giao dịch chứng chỉ quỹ;”
2. Công ty quản lý quỹ, Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng phải luôn có đầy đủ thông tin về sở hữu của từng nhà đầu tư (~~trừ nhà đầu tư giao dịch trên tài khoản ký danh nước ngoài~~). Thông tin về tài sản của nhà đầu tư trên Sổ chính là bằng chứng xác nhận quyền sở hữu chứng chỉ quỹ của nhà đầu tư (~~trừ nhà đầu tư giao dịch trên tài khoản ký danh nước ngoài~~). Quyền sở hữu của nhà đầu tư được xác lập kể từ thời điểm thông tin về sở hữu của nhà đầu tư được cập nhật tại Sổ chính.”

7.3. Bổ sung Khoản 2 Điều 17. Giao dịch chứng chỉ Quỹ: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật.

“ Điều 17. Giao dịch chứng chỉ Quỹ

...

2. Tần suất giao dịch chứng chỉ Quỹ VFMVFB là hàng tuần vào ngày thứ Sáu, **là ngày làm việc**. Trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ. Trong trường hợp ngày giao dịch kế tiếp này cũng rơi vào ngày nghỉ Lễ, thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày làm việc liền sau ngày giao dịch đầu tiên bị rơi vào ngày nghỉ Lễ. Công ty quản lý Quỹ sẽ thông báo đến nhà đầu tư, Đại lý phân phối và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan về lịch giao dịch và thời điểm đóng sổ lệnh một cách cụ thể khi có các ngày nghỉ Lễ xảy ra trên trang thông tin điện tử của công ty hoặc bằng thư điện tử.

....”

7.4. Sửa đổi Khoản 10 - Điều 45. Trách nhiệm của Công ty quản lý quỹ đối với hoạt động đã ủy quyền: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật.

” Điều 45. Trách nhiệm của Công ty quản lý quỹ đối với hoạt động đã ủy quyền

....

10 ~~Tối thiểu một năm một lần, công ty quản lý quỹ phải lập báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động ủy quyền với các nội dung sau:~~

- Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền so với lợi nhuận, thu nhập, tổng chi phí hoạt động của quỹ;
- Các ảnh hưởng (nếu có) của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro của quỹ;
- Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền phải trả cho bên nhận ủy quyền (trường hợp bên nhận ủy quyền cung cấp nhiều dịch vụ cho công ty quản lý quỹ);
- Đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa... của bên nhận ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư.”

7.5. Điều chỉnh Khoản 2 Điều 56. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật.

“ Điều 56. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

2. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng

...

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ		
4.	Tín phiếu kho bạc, hối phiếu ngân hàng, thương phiếu, chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, trái phiếu có thời gian còn lại tới thời điểm đáo hạn dưới 3 tháng và các công cụ thị trường tiền tệ chiết khấu	Giá mua cộng với lãi lũy kế tính tới ngày trước ngày định giá.
Trái phiếu		
5.	Trái phiếu niêm yết	<p>Giá yết hoặc tên gọi khác (giá sạch) hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán, trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán cho các giao dịch mua bán thông thường (outright) tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế); (được chi tiết trong sổ tay định giá); Trong trường hợp tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá có nhiều hơn một giao dịch của trái phiếu cần định giá (dẫn đến có nhiều giá yết), giá sử dụng để định giá là bình quân gia quyền của các giá yết đã thực hiện trong ngày đó (giá yết bình quân gia quyền);</p> <p>- Trong các trường hợp không có giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán trong nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày trước ngày định giá; hoặc chỉ có các giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán với giá có nhiều biến động bất thường lớn theo quy định tại Sổ tay Định giá và đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản; thì ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận (được chi tiết trong sổ tay định giá);</p> <p>+ Giá mua cộng lãi lũy kế;</p> <p>+ Mệnh giá cộng lãi lũy kế.</p> <p>- Trường hợp quỹ đấu thầu thành công trái phiếu, thì trong thời gian chờ niêm yết bổ sung, trái phiếu này sẽ được định giá dựa trên lãi suất trúng thầu gần nhất.</p>
6.	Trái phiếu không niêm yết	Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:

		<p>+ Giá yết hoặc tên gọi khác (giá sạch) trên các hệ thống báo giá trái phiếu không niêm yết (nếu có) theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán, tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế;</p> <p>+ Giá trung bình các giao dịch thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của tối thiểu 03 tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban Đại Diện (BDD) Quỹ phê duyệt;</p> <p>+ Giá xác định theo Mô hình lý thuyết đã được BDD quỹ chấp thuận (được chi tiết trong sổ tay định giá);</p> <p>Sử dụng phương pháp Giá mua cộng lãi lũy kế.</p> <p>Giá trị trung bình các giao dịch thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được BDD Quỹ phê duyệt tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá. Trường hợp không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống sử dụng một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giá trung bình của hai (02) tổ chức báo giá; • Sử dụng phương pháp giá mua cộng lãi lũy kế.
7.	Chứng quyền gắn liền với trái phiếu chuyển đổi	<p>Giá bình quân của 3 tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được BDD Quỹ phê duyệt được chấp nhận.</p> <p>Hoặc trong trường hợp không có giao dịch, giá xác định theo phương pháp đã được BDD quỹ chấp thuận.</p> <p>Phương pháp đã được BDD quỹ chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể</p>
8.	Trái phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản	- Giá xác định theo phương pháp đã được BDD quỹ chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.
Cổ phiếu		
89.	Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh hoặc Hà Nội ; Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom	<p>- Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá;</p> <p>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày trước ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <p>+ Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trong vòng 12 tháng trước ngày định giá;</p> <p>+ Giá mua;</p>

		<p>+ Giá trị sổ sách;</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp đã được BDD quỹ chấp thuận.</p> <p>-Trong thời gian chứng khoán đang làm thủ tục chuyển sàn thì dùng giá đóng cửa cuối cùng của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</p> <p>-Trường hợp cổ phiếu được chấp thuận niêm yết nhưng chưa có giao dịch đầu tiên thì định giá như trường hợp cổ phiếu chưa niêm yết.</p>
9	Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom	<p>-Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá;</p> <p>-Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày định giá, thì dùng Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trong vòng 12 tháng trước ngày định giá; hoặc</p> <p>+ Giá mua; hoặc</p> <p>+ Giá trị sổ sách; hoặc</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp đã được BDD quỹ chấp thuận.</p> <p>Trong thời gian chứng khoán ở sàn UPCOM làm thủ tục chuyển lên niêm yết thì dùng giá đóng cửa của ngày có giao dịch gần nhất trên sàn UPCOM trước ngày định giá.</p>
Chứng khoán phái sinh		
13.	Chứng khoán phái sinh niêm yết	<p>- Giá đóng cửa tại ngày giao dịch trước gần nhất trước ngày định giá</p> <p>- Giá thanh toán cuối ngày theo quy định hoặc tên gọi khác được yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán</p> <p>- Trong trường hợp không có giá thanh toán cuối ngày hoặc không có giá yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán gần nhất trước ngày định giá, giá sẽ được xác định theo Phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.</p>

7.6. Bổ sung Khoản 1 Điều 71 - Đăng ký điều lệ: cập nhật đăng ký điều lệ.

" Điều 71. Đăng ký điều lệ

1....

Điều lệ Quỹ VFMVFB được bổ sung và sửa đổi lần thứ mười bao gồm 16 Chương, 72 Điều và 03 Phụ lục theo Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2019 Lần 2 của Quỹ Đầu Tư Trái phiếu Việt Nam (VFMVFB) ngày 21/04/2020 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/04/2020."

Điều 8: Hiệu lực Nghị quyết Đại hội
Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. Đại hội nhà đầu tư
Ban đại diện quỹ



NGUYỄN BỘI HỒNG LÊ

Đại diện Công ty quản lý quỹ
Tổng Giám đốc



TRẦN THANH TÂN